ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG **HUYỆN UỶ ĐỨC TRỌNG** * Số 503-BC/HU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Đức Trọng, ngày 10 tháng 01 năm 2025*

BÁO CÁO
việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại khối Đảng - Đoàn thể huyện, giai đoạn 2021 - 2024

I- VIỆC CỤ THỂ HÓA CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC, NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO GIAI ĐOẠN 2021 - 2024

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Huyện ủy Đức Trọng ban hành Chương trình hành động số 28-CTr/HU, ngày 23/3/2022 để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; đồng thời ban hành kế hoạch số 134-KH/HU, ngày 20/4/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giai đoạn 2023 - 2025.

Uỷ ban nhân dân Huyện, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Huyện; các phòng, ban, ngành của huyện, cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy đã tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hàng năm có đánh giá, báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ về kết quả thực hiện.

II- ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NGUỒN NHÂN LỰC, NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO KHỐI ĐẢNG - ĐOÀN THỂ GIAI ĐOẠN 2021 - 2024

Năm 2024, Khối Đảng - Đoàn thể huyện được giao 52 biên chế; tính đến 31/12/2024, thực hiện 51 biên chế, trong đó, cán bộ, công chức là 48 đồng chí, viên chức 03 đồng chí; nữ 21 đồng chí. Trình độ chuyên môn: Đại học 40 đồng chí; thạc sĩ 9 đồng chí, trung cấp 2. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 30 đồng chí; cao cấp 19 đồng chí; chưa qua đào tạo: 02. Về độ tuổi: Từ 30 tuổi trở xuống 01 đồng chí; từ 31 đến 40 tuổi 14 đồng chí; từ 41 đến 50 tuổi 20 đồng chí; từ 51 đến 55 tuổi 06 đồng chí; từ 56 đến 60 tuổi 08 đồng chí; trên 60 tuổi 02 đồng chí.

Đội ngũ cán bộ, công chức viên chức có lập trường tư tưởng vững vàng, tự giác tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chấp hành tốt kỷ

luật, kỷ cương, quy chế của cơ quan, đơn vị; tích cực học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ; tích cực hưởng ứngcác phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị phát động và trong việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân và uy tín của cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN, SỬ DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC, NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO GIAI ĐOẠN 2021 - 2024

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, quản lý nhà nước, kỹ năng lãnh đạo, quản lý… cho cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng - Đoàn thể. Từ năm 2021 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã cử 04 đồng chí tham gia đào tạo thạc sĩ; 05 đồng chí tham gia đào tạo cao cấp và 01 đồng chí hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị; 4 đồng chí tham gia đào tạo trung cấp lý luận chính trị; 06 đồng chí tham gia bồi dưỡng quản lý nhà nước, 02 đồng chí tham gia bồi dưỡng ANQP đối tượng 2. Đến nay, cán bộ đương chức và nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý khối Đảng - Đoàn thể đã cơ bản đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn chức danh cán bộ theo quy định.

2. Công tác quy hoạch cán bộ

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TU ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý khối Đảng - Đoàn thể nhiệm kỳ 2025 - 2030; thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm theo quy định, đúng thẩm quyền. Trong thực hiện, Ban Thường vụ Huyện ủy lựa chọn những đồng chí đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và quan tâm đến những nhân tố mới, tích cực, có năng lực để quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh đó, trên cơ sở danh sách cán bộ quy hoạch đã được phê duyệt, Ban Thường vụ Huyện ủy đều có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch và gắn với công tác luân chuyển cán bộ để rèn luyện, thử thách thông qua hoạt động thực tiễn ở cơ sở.

Tính đến ngày 31/12/2024, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý khối Đảng – Đoàn thể nhiệm kỳ 2025 – 2030: 57 đồng chí (Uỷ viên Ban chấp hành chi bộ: 13 đồng chí, Bí thư chi bộ: 8 đồng chí, Phó Bí thư chi bộ: 9 đồng chí, cấp trưởng: 8 đồng chí, cấp phó: 19 đồng chí).

3. Công tác điều động, luân chuyển, bố trí, bầu cử, bổ nhiệm cán bộ

Thực hiện Quy định số 10-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng; Quy định số 24-QĐ/TU ngày 13/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy

định về phân cấp, quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 15-QĐ/TU ngày 02/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về luân chuyển cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác cán bộ, việc giới thiệu cán bộ ứng cử, bầu cử, điều động, bổ nhiệm cán bộ khối Đảng - Đoàn thể đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan. Đối với các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đều xin chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi thực hiện quy trình theo quy định.

Công tác ứng cử, bầu cử trong Đảng và giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội bầu đều được Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nghiêm theo quy định của Đảng và Quy chế làm việc của Huyện ủy; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, được thực hiện đúng quy định, quy trình, dân chủ, công khai. Từ năm 2021 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử 18 trường hợp. Đồng thời luân chuyển, điều động 03 cán bộ, công chức khối Đảng về công tác tại cơ sở, giữ chức vụ Bí thư Đảng uỷ các xã: Hiệp Thạnh, Liên Hiệp và Phó Bí thư Đảng uỷ xã Ninh Gia.

IV- TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Việc thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn khó khăn.

V- MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền các và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung cụ thể hóa các văn bản của cấp trên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, hàng năm tổ chức sơ kết, đề ra giải pháp để tiếp tục triển khai thực hiện.

- Tập trung đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, kiến thức hội nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ mọi mặt đáp ứng ngày càng tốt hơn công việc được giao.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dự nguồn, lãnh đạo quản lý, cán bộ nữ, cán bộ người đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ trẻ, đảm bảo yêu cầu, tiêu chuẩn chức danh quy định trước khi bố trí, bổ nhiệm, đề bạt, giới thiệu úng cử, chưa bổ nhiệm khi chưa đạt chuẩn theo quy định. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả chế độ, chính sách và hỗ trợ thu hút đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là

nguồn nhân lực chất lượng cao. Có chính sách khen thưởng, động viên cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có giải pháp đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Tổ chức Huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG
ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG

Lê Hồng Khánh

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG
ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TỪ CẤP HUYỆN TRỞ LÊN
Giai đoạn 2021 - 2024

(Kèm theo Báo cáo số 578 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện uỷ Đức Trọng)

Đơn vị tính: Người

	Năm 2021			Năm 2024		
	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện
1. Tổng số biên chế được giao			52			49
2. Tổng số cán bộ, công chức có mặt đến 31/12			42			48
2.1 Trong đó: - Đảng viên			42			48
- Nữ			20			19
Chia ra						
2.2 Chia theo dân tộc			42			48
- Kinh			41			45
- Dân tộc khác			1			3
2.3 Chia theo tôn giáo			42			48
- Có tôn giáo						0
- Không tôn giáo			42			48
2.4 Chia theo ngạch công chức			42			48
- Nhân viên			2			2
- Cán sự và TĐ			2			3
- Chuyên viên và TĐ			27			25
- Chuyên viên chính và TĐ			11			18
- Chuyên viên cao cấp và TĐ			0			0
2.5 Chia theo trình độ học vấn			42			48
- Sơ cấp						

	Năm 2021			Năm 2024		
	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện
- Trung cấp			2			2
- Cao đẳng						
- Đại học			33			37
- Thạc sĩ			7			9
- Tiến sĩ			0			
2.6. Trong đó: Học hàm			0			0
- Phó giáo sư			0			0
- Giáo sư			0			0
2.7. Chia theo trình độ ngoại ngữ						
- Tiếng Anh			41			47
+ Đại học trở lên			0			
(chi tiết 6 bậc theo TT01/2014/TT-BGDĐT)						
KNLVN A1			1			1
KNLVN A2			33			37
KNLVN B1			7			9
KNLVN B2						
KNLVN C1						
KNLVN C2						
+ Chứng chỉ khác						
- Ngoại ngữ khác			1			1
+ Đại học trở lên			1			1
+ Chứng chỉ khác						
2.8. Tiếng dân tộc			23			24
- Có chứng chỉ			23			24

	Năm 2021			Năm 2024		
	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Tổng số	Cấp tỉnh	Cấp huyện
- Sử dụng giao tiếp được						
2.9. Chia theo trình độ tin học						
- Đại học trở lên			2			1
- Trung cấp, cao đẳng						
- Chứng chỉ			40			47
2.10. Chia theo trình độ lý luận chính trị			41			45
- Sơ cấp						
- Trung cấp			25			28
- Cao cấp			16			17
- Đại học						
2.11. Chia theo nhóm tuổi			42			48
- Từ 30 trở xuống			1			1
- Từ 31 đến 40			19			13
- Từ 41 đến 50			12			19
- Từ 51 đến 55			4			6
- Từ 56 đến 60			5			7
- Trên 60 tuổi			1			2
3. Tổng số biên chế thực hiện tinh giản trong năm			1			1

BIỂU THỐNG KÊ

SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC KHỐI ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

Giai đoạn 2021 - 2024

(Kèm theo Báo cáo số 503 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện uỷ Đức Trọng

Đơn vị tính: Người

	Số lượng viên chức	
	Năm 2021	**Năm 2024**
Tổng số	3	3
1. Trong đó: Đảng viên	3	3
- Nữ	1	2
2. Chia theo dân tộc		
- Kinh	3	3
- Dân tộc thiểu số		
3. Chia theo tôn giáo	0	0
- Không tôn giáo		
- Có theo tôn giáo		
4. Chia theo trình độ học vấn	3	3
- Tiểu học		
- Trung học cơ sở		
- Trung học phổ thông	3	3
- Sơ cấp		
- Trung cấp		
- Cao đẳng		
- Đại học	3	3
- Thạc sĩ		
- Tiến sĩ		
5. Trong đó: Học hàm	0	0
- Giáo sư		
- Phó giáo sư		
6. Chia theo trình độ ngoại ngữ	3	3
- Tiếng Anh	3	3
+ Đại học trở lên		
+ Chứng chỉ theo KNLNNVN (chi tiết 6 bậc theo TT01/2014/TT-BGDĐT)		

	Số lượng viên chức	
	Năm 2021	**Năm 2024**
KNLVN A1		
KNLVN A2	3	3
KNLVN B1		
KNLVN B2		
KNLVN C1		
KNLVN C2		
+ Chứng chỉ khác		
- Ngoại ngữ khác		
+ Đại học trở lên		
+ Chứng chỉ khác		
- Tiếng dân tộc	3	3
+ Có chứng chỉ		
+ Sử dụng giao tiếp được		
7. Chia theo trình độ tin học		
- Đại học trở lên		
- Trung cấp, cao đẳng		
- Chứng chỉ	3	3
8. Chia theo trình độ lý luận chính trị	3	3
- Sơ cấp		
- Trung cấp	1	1
- Cao cấp	2	2
- Đại học		
9. Chia theo chức danh nghề nghiệp viên chức	3	3
- Hạng I		
- Hạng II	1	1
- Hạng III	2	2
- Hạng IV		
10. Chia theo nhóm tuổi	3	3
- Từ 30 trở xuống		
- Từ 31 đến 40	1	1
- Từ 41 đến 50	1	1
- Từ 51 đến 55		
- Từ 56 đến 60	1	1
- Trên 60 tuổi		